

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 486/2024/HC-PT

Ngày: 27/8/2024

V/v “Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Lê Thị Mai.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lê, Thẩm tra viên chính
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 227/2024/TLPT-HC ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2024/HC-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 8792/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 8 năm 2024 giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hải V, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hải V: Ông Đàm Mạnh H; địa chỉ: Tổ E, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Hải V: Ông Lò Văn Đ - Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh S. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Người bị kiện:

+ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh S; địa chỉ: Số B, đường H, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Như H1 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Viết T - Phó Giám đốc. Có mặt.

+ Giám đốc Trung tâm G, vật nuôi, thủy sản tỉnh Sơn La; địa chỉ: Tiểu khu A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vương Quốc H2 - Giám đốc. Có mặt.

+ Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lù Văn C - Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Huy P - Phó Chủ tịch. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980; địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, người khởi kiện ông Nguyễn Hải V trình bày:**

Năm 2004, ông Nguyễn Hải V là công nhân kỹ thuật được Trung tâm giống khu vực 1 điều động đến công tác tại Vườn ươm S - Y theo Quyết định số 259/QĐ-TTG ngày 10/11/2004; Nhiệm vụ cụ thể của ông Nguyễn Hải V do Giám đốc Trung tâm phân công; Chế độ, chính sách và các quy định khác được thực hiện theo Quyết định số 255/QĐ-TTG1 ngày 06/11/2004.

Theo cơ chế quản lý và đầu tư đối với vườn ươm tại S - Y số 257/QC-TTGV1 ngày 06/11/2004 thì Trung tâm cho phép ông Nguyễn Hải V nếu có nhu cầu nhà ở riêng thì Trung tâm tạo điều kiện cho mượn đất để làm nhà ở và công trình phụ. Thời gian đầu, ông Nguyễn Hải V được Trung tâm tạo điều kiện cung cấp, hỗ trợ một bộ khung nhà gỗ tốt, đường điện sinh hoạt, giếng nước và điện thoại để bàn. Trong quá trình sinh sống và sản xuất, ông Nguyễn Hải V đã có đơn xin phép lãnh đạo Trung tâm cho xây dựng thêm một số công trình phụ như nhà vệ sinh, nhà bếp, bể nước, chuồng lợn, sân hiên với tổng diện tích 50 m² và được Ban Giám đốc Trung tâm phê duyệt.

Ngày 24/8/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S ban hành Quyết định số 1725/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thành phố đợt 1 năm 2022. Thực hiện Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S, ngày 21/4/2023 Sở N; Ủy ban nhân dân huyện Y; Trung tâm giống cây trồng vật nuôi, thủy sản S đã có biên bản làm việc thống nhất phương án về bàn giao tài sản tại Trại giống Y từ Trung tâm giống cây trồng vật nuôi, thủy sản Sơn La sang Ủy ban nhân dân huyện Y quản lý, sử dụng.

Ngày 24/4/2023, Sở N và Trại giống Y có biên bản làm việc xác định diện tích đất và kiểm đếm tài sản trên đất. Tại biên bản, ông Nguyễn Hải V nhất trí bàn

giao nguyên trạng tài sản của Trại giống Y về UBND huyện Y quản lý; đề nghị xem xét, bồi thường, hỗ trợ các tài sản thuộc về cá nhân trên đất. Ngày 19/5/2023 Ủy ban nhân dân huyện Y có Thông báo số 110/TB-UBND về việc giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch cho một số cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Y, tỉnh Sơn La giai đoạn 1.

Ngày 13/6/2023, ông Nguyễn Hải V có Đơn kiến nghị gửi UBND huyện Y, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Y xem xét để bồi thường, hỗ trợ giá trị tài sản trên đất của gia đình ông tại Trại giống Y. Ngày 22/6/2023, Ủy ban nhân dân huyện Y có văn bản trả lời một số nội dung liên quan đến “tâm thư” của ông Nguyễn Hải V Ủy ban nhân dân huyện Y không có cơ sở xem xét, bồi thường đối với tài sản trên đất không phải tài sản công và không có cơ sở để hỗ trợ bằng tiền mặt từ ngân sách Nhà nước. Để tạo điều kiện hỗ trợ cho hộ gia đình ông Nguyễn Hải V giảm bớt khó khăn trong việc di chuyển tài sản, ổn định sản xuất và đời sống, Ủy ban nhân dân huyện Y sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan hỗ trợ, giúp đỡ.

Ngày 11/7/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh S ban hành Quyết định số 1245/QĐ-UBND về việc điều chuyển đất đai của Trại giống Y thuộc Trung tâm giống cây trồng vật nuôi và thủy sản về cho Ủy ban nhân dân huyện Y quản lý, sử dụng.

Ngày 14/7/2023, Sở N có Thông báo số 2315/TB-SNN về kết quả rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao Trại giống Y. Theo đó, không có cơ sở để xem xét đề nghị đền bù phần tài sản không phải là cây trồng, cây trồng đã được ông Nguyễn Hải V tạo lập ngoài kế hoạch được sự cho phép của Trung tâm trên đất của Trại giống Y.

Ngày 07/8/2023, Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản có Công văn số 196/TTG gửi ông Nguyễn Hải V về việc di chuyển tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng cho UBND huyện Y theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh. Ngày 25/8/2023 Trung tâm G, vật nuôi thủy sản có Công văn số 217/TTG gửi ông Nguyễn Hải V về việc đôn đốc di chuyển tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng cho UBND huyện Y theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh (lần 2).

Không nhất trí với các phương án giải quyết về bồi thường, hỗ trợ, ngày 12/10/2023 ông Nguyễn Hải V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La giải quyết những vấn đề sau, đề nghị tuyên hủy:

- Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N về kết quả rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao Trại giống Y.

- Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La.

- Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y về việc giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch cho một số cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Y, tỉnh Sơn La giai đoạn 1.

- Buộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La, Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản, Ủy ban nhân dân huyện Y phải bồi thường công tôn tạo, nhà cửa, các công trình phụ, hỗ trợ việc di chuyển cây cối cho gia đình ông Nguyễn Hải V theo quy định.

Tại phiên đối thoại ngày 05/3/2024, ông Nguyễn Hải V có đơn xin hỗ trợ di chuyển công trình Trại giống để bàn giao mặt bằng cho Ủy ban nhân dân huyện Y. Ông V yêu cầu xem xét hỗ trợ chi phí là 671.000.000 đồng để gia đình ông tự chủ động di dời tài sản trên đất để sớm trả lại mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện dự án.

*** Người bị kiện trình bày:**

- **Ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh S:** Không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V. Kết quả rà soát trong Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N về kết quả rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao Trại giống Y đã thể hiện khách quan, trung thực, phân chia rõ loại tài sản, nguồn gốc tài sản, thời gian hình thành, số lượng tài sản thuộc Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản Sơn La và tài sản do ông Nguyễn Hải V tạo lập. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không có thẩm quyền hỗ trợ, bồi thường đối với trường hợp của ông Nguyễn Hải V. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- **Ý kiến của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản Sơn La:** Không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V về việc tuyên hủy Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La. Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan. Đối với tài sản được tạo lập từ nguồn vốn của cá nhân ông Nguyễn Hải V đầu tư được hình thành không đúng với mục đích sử dụng đất được Nhà nước giao cho Trung tâm quản lý, sử dụng, đồng thời cơ chế của Trung tâm quy định cho mượn đất để xây dựng nhưng không xem xét bồi thường thiệt hại. Do vậy không có cơ sở xem xét đề nghị đền bù phần tài sản không phải là cây trồng đã được ông Nguyễn Hải V tạo lập trên đất của Trại giống Y. Đối với tài sản là cây trồng trên đất không trồng theo kế hoạch, không được cho phép, không đúng theo quy định của Trung tâm thì Trung tâm không bồi thường thiệt hại.

- **Ý kiến của UBND huyện Y:** Nhất trí với ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh S và ý kiến của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản. UBND huyện Y không có thẩm quyền hỗ trợ, bồi thường đối với trường hợp của ông Nguyễn Hải V. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân huyện Y sẽ có phương án tạo điều kiện, hỗ trợ chỗ ở cho gia đình ông Nguyễn Hải V trong thời gian 6 tháng, hỗ trợ ông Nguyễn Hải V nhân lực di dời tài sản, cây trồng về địa điểm tập kết và tìm nguồn mua số cây trồng, giống cây trồng cho gia đình ông Nguyễn Hải

V.

Tại các phiên đối thoại, các bên đương sự không thoả thuận, thống nhất được phương án giải quyết, vì vậy vụ án được đưa ra xét xử.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2024/HC-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã căn cứ Điều 32, Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V về việc yêu cầu Tòa án huỷ:

- Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N về kết quả rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao Trại giống Y.

- Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La.

- Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y về việc giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch cho một số cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Y, tỉnh Sơn La giai đoạn 1.

- Buộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La, Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản, Ủy ban nhân dân huyện Y phải bồi thường công tôn tạo, nhà cửa, các công trình phụ, hỗ trợ việc di chuyển cây cối cho gia đình ông Nguyễn Hải V theo quy định.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, người khởi kiện là ông Nguyễn Hải V có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa

- Ông Nguyễn Hải V và người đại diện theo uỷ quyền người khởi kiện trình bày như sau: Năm 2004, ông Nguyễn Hải V là công nhân kỹ thuật được Trung tâm giống khu vực 1 điều động đến công tác tại Vườn ươm S - Y. Trung tâm chỉ hỗ trợ một bộ khung nhà gỗ, đường điện sinh hoạt, giếng nước và điện thoại để bàn. Trong quá trình sinh sống và sản xuất ông đã xây dựng thêm một số công trình phụ như nhà vệ sinh, nhà bếp, bể nước, chuồng lợn, sân hiên với tổng diện tích 50m² trước khi làm ông đã có đơn xin phép lãnh đạo Trung tâm

Ông đồng ý phương án về bàn giao tài sản tại Trại giống Y từ Trung tâm giống cây trồng vật nuôi, thủy sản Sơn La sang Ủy ban nhân dân huyện Y quản lý, sử dụng nhưng phải xem xét, bồi thường, hỗ trợ các tài sản thuộc về gia đình

ông trên đất như cây ăn quả, cây tre, gỗ và cây trồng khác và yêu cầu xem xét hỗ trợ chi phí là 671.000.000 đồng để gia đình ông tự chủ động di dời tài sản trên đất trả lại mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện dự án nhưng không được chấp nhận vì vậy ông tiếp tục đề nghị huỷ Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N, Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La. Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y và buộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La, Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản, Ủy ban nhân dân huyện Y phải bồi thường công tôn tạo, nhà cửa, các công trình phụ, hỗ trợ việc di chuyển cây cối cho gia đình ông.

- Ý kiến của đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh S: Giữ nguyên ý kiến tại các văn bản đã ban hành, đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bị kiện Giám đốc Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản: Không yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh S và Ủy ban nhân dân huyện Y phải bồi thường bất cứ khoản chi phí nào cho Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản.

- Ý kiến của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Y: Ủy ban nhân dân huyện Y không có trách nhiệm bồi thường nhưng vẫn tạo điều kiện, hỗ trợ chỗ ở cho gia đình ông Nguyễn Hải V trong thời gian 6 tháng, hỗ trợ ông Nguyễn Hải V nhân lực di dời tài sản, cây trồng về địa điểm tập kết và tìm nguồn mua số cây trồng, giống cây trồng cho gia đình ông Nguyễn Hải V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V là có căn cứ, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hải V. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính 2015 xử bác kháng cáo của người khởi kiện giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2024/HC-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ngày 23/10/2023 Toà án nhân dân tỉnh Sơn La nhận được đơn khởi kiện đề ngày 12/10/2023 của ông Nguyễn Hải V về việc: Yêu cầu Toà án tuyên huỷ Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N; Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La; Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y và yêu cầu người bị kiện xem xét hỗ trợ, bồi thường công di chuyển tài sản bằng tiền để gia đình ông Nguyễn Hải V chủ động di dời tài sản trên đất sớm trả lại mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện dự án.

Xét thấy, người bị kiện là Giám đốc Sở N; Giám đốc Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh G; Ủy ban nhân dân huyện Y cho nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính. Đơn khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Hải V đảm bảo đúng về chủ thể và thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 115; điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Tại phiên toà sơ thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị bổ sung bà Nguyễn Thị Y vợ của ông Nguyễn Hải V là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tại phiên toà các đương sự đều thừa nhận bà Nguyễn Thị Y có mặt tại phiên toà và tại các phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải bà cũng đã được tham gia và lợi ích không đối lập với người khởi kiện do vậy Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận đưa bà Nguyễn Thị Y vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng.

[2] Về tính hợp pháp của đối tượng khởi kiện:

[2.1] Về hình thức:

Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N; Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La; Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y đều được ban hành bằng hình thức văn bản, do người có thẩm quyền ký và đóng dấu là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về nội dung:

- *Đối với tài sản là nhà, công trình:*

Tại mục 2, phần II Cơ chế quản lý và đầu tư số 257/QC-TTGKVI ngày 06/11/2004 của Trung tâm giống khu vực I quy định: *“Cá nhân nếu có nhu cầu nhà ở riêng thì cơ quan tạo điều kiện cho mượn đất để làm nhà ở và công trình phụ. Các công trình cá nhân xây trên đất của cơ quan không được xây dựng công trình kiên cố. Tổng diện tích đất cơ quan cho cá nhân mượn không quá 100m²; Mọi trường hợp phải giải toả mặt bằng do cấp có thẩm quyền quyết định, các công trình xây dựng của cá nhân trên đất của cơ quan cho mượn thì cơ quan đều không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại... ”*. Để tạo điều kiện thuận lợi phục

vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất, Trung tâm giống khu vực 1 (sau đây gọi tắt là Trung tâm giống) đã nhất trí với đơn đề nghị ngày 20/7/2006 của ông Nguyễn Hải V về việc cho mượn một phần đất để làm các công trình phụ (nhà bếp, bể nước, nhà vệ sinh, chuồng lợn, sân hiên) bằng vốn tự có của gia đình ông Nguyễn Hải V.

Tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 06/3/2008 của UBND tỉnh S quy định: “*Trung tâm G có trách nhiệm sử dụng phần diện tích đất được giao theo đúng quy định của Luật Đất đai và đúng mục đích ghi tại Điều 1 Quyết định này*”.

Quá trình ông Nguyễn Hải V được Trung tâm giống giao đất để ươm các giống cây trồng, ngoài những tài sản đã được Trung tâm hỗ trợ đầu tư và công trình phụ được Ban Giám đốc Trung tâm giống nhất trí, cho phép xây dựng tạm, gia đình ông Nguyễn Hải V đã tự ý xây dựng bổ sung thêm một số công trình khác mà không xin ý kiến phê duyệt của Ban Giám đốc Trung tâm giống. Những tài sản được tạo lập từ nguồn vốn của cá nhân ông Nguyễn Hải V để xây dựng các công trình trên đất không đúng với mục đích sử dụng đất được Nhà nước giao cho Trung tâm giống quản lý, sử dụng. Đồng thời cơ chế của Trung tâm giống quy định cho mượn đất để xây dựng nhưng không xem xét bồi thường thiệt hại khi bị thu hồi. Do đó không có cơ sở để xem xét bồi thường phần tài sản là các công trình không phải cây trồng đã được ông Nguyễn Hải V tạo lập trên đất của Trại giống Y.

- *Đối với tài sản là cây trồng trên đất:*

Căn cứ Biên bản kiểm kê hiện trạng đất đai, tài sản gắn liền với đất của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản S tại Trại giống Y ngày 06/6/2023 giữa Sở N; UBND huyện Y; Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản S và ông Nguyễn Hải V, thấy rằng: Tài sản là cây trồng trên đất được Trung tâm giống theo dõi trên sổ sách kế toán xác định số cây ông Nguyễn Hải V tự ý trồng so với số cây trồng của Trung tâm chênh lệch 756 cây, cụ thể:

+ Đối với cây ăn quả từ 10 năm tuổi trở lên (*Khoảng thời gian trồng từ năm 2004 đến năm 2013*). Ông Nguyễn Hải V có 124 cây chênh lệch không nằm trong kế hoạch sản xuất của Trung tâm. Giai đoạn này Trại giống Y tổ chức sản xuất, thực hiện nhiệm vụ theo Cơ chế số 257/QC-TTGKVI ngày 06/11/2004 của Trung tâm giống khu vực I; Phương án số 227/PA-TTG ngày 29/7/2009 của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản về công tác tổ chức và hoạt động của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; Quyết định số 53/QĐ-TTG ngày 16/4/2011 về việc giao khoán, chăm sóc, thu vườn giống gốc cây ăn quả tại Trại giống Sập Vạt, Y 3 năm (2011-2013).

+ Đối với cây ăn quả trên 05 năm tuổi (*Khoảng thời gian trồng từ năm 2013 đến năm 2017*). Ông Nguyễn Hải V có 06 cây chênh lệch không nằm trong kế hoạch sản xuất của Trung tâm. Giai đoạn này Trại giống Y tổ chức sản xuất, thực

hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 53/QĐ-TTG ngày 16/4/2011 về việc giao khoán, chăm sóc, thu vườn giống gốc cây ăn quả tại Trại giống Sắp Vạt, Y 3 năm (2011-2013); Quyết định số 241/QĐ-TTG ngày 30/12/2015 của Trung tâm về việc giao khoán vườn ươm Y năm 2016.

+ Đối với cây ăn quả từ 02 đến 05 năm tuổi (*Khoảng thời gian trồng từ năm 2018 đến năm 2021*). Ông Nguyễn Hải V có 418 cây chênh lệch không nằm trong kế hoạch sản xuất của Trung tâm. Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2023, Trung tâm giống không có văn bản cụ thể nào quy định hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Trại giống Y và không có văn bản chỉ đạo về kế hoạch sản xuất cụ thể từng năm đối với T1 giống Y mà chỉ có kế hoạch sản xuất chung của Trung tâm. Giai đoạn này việc ông Nguyễn Hải V trồng cây không có văn bản đề nghị, xin ý kiến Trung tâm, đồng thời Trung tâm cũng không có văn bản nào chỉ đạo, giao kế hoạch trồng cây đối với Trại giống Y.

+ Đối với cây tre, gỗ và cây trồng khác: Ông Nguyễn Hải V có 215 cây chênh lệch không nằm trong kế hoạch sản xuất của Trung tâm, số cây này không có hồ sơ, sổ sách theo dõi trồng cây của Trung tâm.

Tại mục 3, phần II Cơ chế số 257/QC-TTGKVI ngày 06/11/2004 của Trung tâm giống khu vực I quy định: *“Ngoài phần đất phục vụ cho sản xuất giống cây trồng theo kế hoạch, quy hoạch người thực thi nhiệm vụ tại vườn ươm có quyền sử dụng phần diện tích đất còn lại vào mục đích sản xuất giống cây trồng không theo quy hoạch mà không phải nộp nghĩa vụ với cơ quan. Trong quá trình sản xuất, nếu cơ quan tiến hành đầu tư xây dựng công trình tại phần diện tích sản xuất mà người nhận khoán sản xuất không theo kế hoạch thì Cơ quan không chịu bồi thường thiệt hại cho sản phẩm có trên đất...”*. Tại điểm II mục B, phần II Phương án số 227/PA-TTG của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản quy định: *“Các Trại trực thuộc Trung tâm thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Trung tâm...”*. Tại Điều 2 Quyết định số 53/QĐ-TTG ngày 16/4/2011 về việc giao khoán, chăm sóc, thu vườn giống gốc cây ăn quả tại trại giống Sắp Vạt, Y 3 năm (2011-2013) quy định: *“Cá nhân nhận khoán được sử dụng đất trống trong khu vực vườn giống gốc đã giao khoán cho cá nhân chăm sóc để trồng xen canh các loại cây ngắn ngày họ đậu đỗ, lạc, ngô giống hoặc các loại giống khác khi cơ quan giao thực hiện để tăng thu nhập cho cá nhân (...)”*. Tại Điều 1 Quyết định số 241/QĐ-TTG ngày 30/12/2015 của Trung tâm về việc giao khoán vườn ươm Y1 năm 2016 quy định: *“Trung tâm giao cho ông Nguyễn Hải V được phép quản lý và sử dụng diện tích đất để sản xuất cây giống”*.

Như vậy, đối với tài sản là cây trồng do ông Nguyễn Hải V tạo lập đều không nằm trong kế hoạch sản xuất của Trung tâm. Trong quá trình tự tạo lập, ông Nguyễn Hải V không có văn bản xin phép, đề nghị nào, đồng thời Trung tâm không có văn bản chỉ đạo, giao trồng cây đối với Trại giống Y hay cá nhân ông Nguyễn Hải V. Trung tâm chỉ có quy định có thể sử dụng đất trống để trồng xen canh các cây ngắn ngày hoặc để sản xuất cây giống. Do vậy việc ông Nguyễn Hải

V tự ý trồng cây ăn quả trên đất là tài sản công không có cơ sở để xem xét đền bù hay hỗ trợ di dời.

[2.3] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành văn bản:

Tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết 14/2021/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh S quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; tài sản giữa cấp tỉnh và cấp huyện; tài sản giữa các huyện, thành phố*”. Tại khoản 3 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “*Cơ quan Nhà nước có tài sản điều chuyển chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiếp nhận tài sản thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản*”.

Ngày 24/8/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S ban hành Quyết định số 1725/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thành phố đợt 1 năm 2022. Căn cứ vào Quyết định số 1725/QĐ-UBND và Biên bản làm việc ngày 24/4/2023 xác định diện tích đất và kiểm đếm tài sản trên đất, ngày 19/5/2023 Ủy ban nhân dân huyện Y ban hành Thông báo số 110/TB-UBND về việc giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch cho một số cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Y, tỉnh Sơn La giai đoạn 1.

Ngày 11/7/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S ban hành Quyết định số 1245/QĐ-UBND về việc điều chuyển đất đai của Trại giống Y thuộc Trung tâm giống cây trồng vật nuôi và thủy sản về cho Ủy ban nhân dân huyện Y quản lý, sử dụng. Trên cơ sở đó, ngày 14/7/2023 Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra Thông báo số 2315/TB-SNN về kết quả rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao Trại giống Y; ngày 07/8/2023 và ngày 25/8/2023 Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh Sơn La ban hành Công văn số 196/TTG, Công văn số 217/TTG về việc đơn đốc di chuyển tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng cho UBND huyện Y theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh.

[3] Từ những nhận định, phân tích nêu trên, xét thấy:

Thông báo số 2315/TB-SNN ngày 14/7/2023 của Giám đốc Sở N; Công văn số 196/TTG ngày 07/8/2023 và Công văn số 217/TTG ngày 25/8/2023 của Giám đốc Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tỉnh G; Thông báo số 110/TB-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Y là đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khách quan, công bằng, công khai và đúng quy định của pháp luật. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V là đúng.

[6] Từ những phân tích nêu trên thấy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải V là đúng. Hội đồng xử đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hải V giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo của ông Nguyễn Hải V không được Tòa án chấp nhận, do đó ông Nguyễn Hải V phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hải V; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2024/HC-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hải V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000021 ngày 14/5/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- UBND tỉnh Sơn La;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, P.LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng